

Số: 134/BC-UBND

Phổ Hòa, ngày 04 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả việc triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021, quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội tại UBND phường Phổ Hòa

I. Đặc điểm tình hình

Phường Phổ Hòa là một phường thuộc thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, nằm gần trung tâm thị xã Đức Phổ, có vị trí địa lý: Phía đông giáp phường Phổ Vinh và xã Phổ Cường; phía tây giáp huyện Ba Tơ và phường Phổ Ninh; phía nam giáp huyện Ba Tơ và phía bắc giáp phường Nguyễn Nghiêm và phường Phổ Vinh. Phường Phổ Hòa có diện tích 1.626,57 ha, dân số là 4.601 người với 1225 hộ dân, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 2.29%. Kinh tế chính của phường Phổ Hòa là nông nghiệp chiếm 82.2%, thu nhập bình quân đầu người là 43 triệu đồng/người/năm. Đơn vị hành chính gồm 4 TDP: An Thường, Hiền Văn, Hòa Thạnh và Nho Lâm.

Trong quá trình phát triển, việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội được triển khai đồng bộ, từ công tác tuyên truyền đến việc hướng dẫn thủ tục, hồ sơ cho các đối tượng được kịp thời, có ý nghĩa quyết định trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế như: người già, người tàn tật, trẻ em mồ côi.....trên địa bàn phường.

Tổng số cán bộ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn phường là 01 công chức, ngoài thực hiện chính sách bảo trợ thì còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên việc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội còn gặp nhiều khó khăn.

- Tổng số đối tượng bảo trợ xã hội : 211; Trong đó
- + Nam: 74
- + Nữ: 134
- + Trẻ em: 6.

II. Kết quả thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, công tác triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

Thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành của Trung ương và của Tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng Bảo trợ xã hội. Trong thời gian qua cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các ban ngành đoàn thể phường luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

Thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội đến các tầng lớp nhân dân; chỉ đạo các cán bộ chuyên môn của phường phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền chính sách tới các đối tượng xã hội trên địa bàn bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực trên các phương tiện thông tin đại chúng; họp tổ dân phố; quân dân chính, niêm yết tại nhà văn hóa tổ dân phố...

2. Kết quả thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

2.1 Trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng:

Đến ngày 31/3/2024 chi trợ cấp hàng tháng cho 188 đối tượng với số tiền là 91.620.000đ; chi tiền nuôi dưỡng, chăm sóc ngoài cộng đồng cho 23 đối tượng với số tiền là 8.280.000đ. Thực hiện đầy đủ BHYT cho đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng.

Việc theo dõi tăng, giảm các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện chặt chẽ. Khi có sự thay đổi về điều kiện hưởng (chết, chuyển đi khỏi địa bàn, trẻ em hết tuổi hưởng chế độ...) đã chủ động thực hiện thủ tục, hồ sơ báo giảm, chuyển trợ cấp, hồ sơ điều chỉnh hưởng chế độ, hồ sơ đề nghị mai táng phí... kịp thời lên cấp trên.

2.2. Trợ giúp xã hội đột xuất:

Cùng với việc thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên hàng tháng; công tác trợ giúp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, các hộ gia đình, cá nhân gặp thiên tai, hỏa hoạn, các đối tượng lang thang không nơi cư trú... trên địa bàn phường được cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể quan tâm.

+ Hỗ trợ gạo cứu đói giáp hạt trên địa bàn phường có 45hộ = 107 khẩu, nhân dịp tết Nguyên đán Kỷ Mão năm 2023.

+ Hỗ trợ mai táng phí cho người bị chết do thiên tai: Không có..

2.3 Kết quả thực hiện các thủ tục

- Từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2013 thực hiện 44 hồ sơ gồm trợ cấp BTXH cho Người từ đủ 80 tuổi trở lên không hưởng lương hưu/BHXXH, trợ cấp mai táng phí, trợ cấp BTXH cho người khuyết tật trên địa bàn.

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/3/2014 thực hiện: 11 hồ sơ

3. Kinh phí thực hiện

- Trợ giúp xã hội thường xuyên:

Năm 2023 tổng kinh phí thực hiện trợ giúp xã hội là 1.306.890.000đ. 03 tháng đầu năm 2024 là 301.860.000đ.

- Trợ giúp xã hội đột xuất:

+ Năm 2023: 45 hộ, 107 nhân khẩu với 1605kg gạo, từ nguồn kinh phí Trung ương.

+ Năm 2024: không có.

4. Đánh giá chung

a. Ưu điểm.

- Trong những năm qua, công tác an sinh xã hội trên địa bàn phường đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện; cán bộ chuyên môn đã chủ động tham mưu ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện đến các tổ dân phố. Kết quả đạt được đã góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, tỷ lệ hộ nghèo giảm, chất lượng cuộc sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Nhất là các đối tượng yếu thế trong xã hội được quan tâm tạo điều kiện để tiếp cận với các chính sách ưu đãi xã hội cơ bản, từ đó vươn lên hòa nhập cộng đồng, tự lực phát triển kinh tế. Việc giải quyết hồ sơ chế độ cho các đối tượng được thực hiện tốt, các chế độ được giải quyết kịp thời, không để xảy ra khiếu nại, thắc mắc..

- Công tác chi trả hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời, đúng quy định.

b. Khó khăn, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân

- Số đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội ngày càng gia tăng, đặc biệt là nhóm đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật

- Việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã, phường thực hiện đã tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng tuy nhiên trong quá trình thực hiện cũng gặp khó khăn đối với một số nhóm đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần, khuyết tật là người cao tuổi.

III. Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP trong thời gian đến.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định. Tiếp tục rà soát, thống kê các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội để xét duyệt, đề nghị cho hưởng trợ cấp tại cộng đồng; báo tăng, giảm thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng; kịp thời cứu trợ đột xuất, khi thiên tai hỏa hoạn xảy ra trên địa bàn.

Đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Hội LHPN thị xã Đức Phổ;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Trí